

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 122/2009/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2009

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 548/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc
hỗ trợ thay thế
xe công nông; xe lôi máy; xe cơ giới ba bánh; xe thô sơ ba, bốn bánh thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao
thông

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông;

Căn cứ Quyết định số 548/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ thay thế xe công nông; xe lôi máy; xe cơ giới ba bánh; xe thô sơ ba, bốn bánh thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông;

Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung như sau:

Điều 1. Đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ và thời gian thực hiện hỗ trợ

- Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ, điều kiện được hỗ trợ, mức hỗ trợ, thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 1 Quyết định số 548/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ thay thế xe công nông; xe lôi máy; xe cơ giới ba bánh; xe thô sơ ba, bốn bánh thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông (Trong Thông tư này gọi chung là Quyết định số 548/QĐ-TTg).
- Chỉ thực hiện hỗ trợ đối với các chủ phương tiện giao thông đã sở hữu phương tiện giao thông thuộc diện bị đình chỉ lưu hành trước thời điểm Quyết định số 548/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành.
- Thời gian thực hiện hỗ trợ: đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2009.
- Đối với những hộ gia đình tại các tỉnh miền núi phía Bắc và Tây Nguyên được hưởng chính sách hỗ trợ thay thế xe công nông, xe tải quá niên hạn theo Quyết định số 1491/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ thì không được hưởng chính sách hỗ trợ mua xe tải ban hành kèm theo Quyết định số 548/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này.

Điều 2. Phương thức hỗ trợ

Việc hỗ trợ được thực hiện thông qua Kho bạc Nhà nước cấp huyện trên cơ sở đầy đủ hồ sơ, thủ tục và xác nhận của các cơ quan theo quy định tại Thông tư này.

Điều 3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ của chủ phương tiện có phương tiện thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông bao gồm:

1. Đơn đề nghị hỗ trợ để thay thế xe thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú về các nội dung sau:

- a) Xác nhận về việc cư trú hợp pháp của chủ phương tiện.
- b) Xác nhận về việc chủ phương tiện đang sở hữu xe thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông đã thực hiện thay thế xe theo quy định.
- c) Xác nhận về việc chuyển đổi nghề của chủ phương tiện có xe thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông trong trường hợp chuyển đổi nghề.

(Đơn theo mẫu số 1 đính kèm đối với trường hợp mua xe mới để thay thế xe cũ và theo mẫu số 2 đính kèm đối với trường hợp chuyển đổi nghề).

2. Bản sao có công chứng hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú đối với giấy đăng ký xe thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông trong trường hợp xe được cấp đăng ký và gắn biển số.

3. Bản sao có công chứng hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú đối với giấy đăng ký xe đã được mua để thay thế xe thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông.

Điều 4. Trình tự, thủ tục hỗ trợ

1. Chủ phương tiện thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ hoàn tất hồ sơ theo quy định tại Điều 3 Thông tư này gửi Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổng hợp danh sách và gửi toàn bộ hồ sơ cho Phòng chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giao thông cấp huyện (sau đây gọi tắt là Phòng chuyên môn cấp huyện). Phòng chuyên môn cấp huyện chủ trì phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ của chủ phương tiện.

Kết quả thẩm định phải được lập thành văn bản và được lưu giữ tại cơ quan chủ trì thẩm định cùng với hồ sơ xin hỗ trợ. Trường hợp hồ sơ xin hỗ trợ của chủ phương tiện không đủ điều kiện theo qui định thì cơ quan thẩm định phải có văn bản thông báo cho chủ phương tiện trong vòng 10 ngày làm việc để tiếp tục bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

3. Căn cứ kết quả thẩm định, Phòng chuyên môn cấp huyện lập báo cáo trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét ra quyết định về danh sách và mức hỗ trợ cho chủ phương tiện.

Quyết định về danh sách và mức hỗ trợ cho chủ phương tiện được gửi cho các cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Sở Giao thông vận tải; Sở Tài chính; Phòng chuyên môn cấp huyện; Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện; Kho bạc Nhà nước cấp huyện; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có chủ phương tiện được hỗ trợ.

4. Căn cứ quyết định hỗ trợ chủ phương tiện của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn niêm yết và công bố công khai danh sách và mức hỗ trợ cho chủ phương tiện. Việc công bố công khai danh sách và mức hỗ trợ cho chủ phương tiện thực hiện theo qui định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19 tháng 6 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện qui chế công khai hỗ trợ trực tiếp ngân sách Nhà nước đối với cá nhân, dân cư.

5. Căn cứ quyết định hỗ trợ chủ phương tiện của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Kho bạc Nhà nước cấp huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm thông báo lịch cấp tiền hỗ trợ cho chủ phương tiện để chủ phương tiện tới Kho bạc Nhà nước cấp huyện làm thủ tục lĩnh tiền hỗ trợ.